

Đạo Phật - Đạo Con người

ĐỖ ĐỨC THỊNH*

Dầu là ai đọc sách Phật, đều rạng rỡ niềm vui khi thấy Phật đề cao cái Tâm chủ tử, đề cao phẩm giá tâm linh CON NGƯỜI. Điều này thể hiện rất rõ qua *Phẩm Song Yếu*, phẩm mở đầu Kinh Pháp Cú: “Trong các pháp, tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác”. Chỉ trong một câu, “Tâm” xuất hiện ba lần với chức năng và phẩm cách khác nhau.

Một sự thật hiển nhiên lay thức những ai từng đi về với cửa Khổng - sân Trình: “Tâm” của Đức Phật hòa điệu với “Tâm” Nho giáo, để đạo Phật và đạo Nho chung một tổ ấm: “Tâm chủ tử” là trái tim chúa tể của CON NGƯỜI chủ trì toàn bộ thế giới tâm linh bao gồm cả tình cảm, trí tuệ và ý chí nghị lực. Cho nên, ai đã qua Nho giáo, đọc câu “Trong các pháp, tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác”, liền réo vang trong đầu câu nói của nhà cự Nho Vương Dương Minh: “Tâm giả nhất thân chi chủ tử, tình chi phát”, ý nghĩ là trí tuệ cũng từ đó mà có được, và cũng từ đó sản sinh ý chí nghị lực. Vậy nên, một Phật tử, một Nho sĩ, cũng như những số kiếp trần gian mà bao đời đã tẩm trong lễ nghi Nho giáo, đụng đến “tâm” là đụng đến những gì thiêng liêng cao cả cũng đồng thời ôm bao uẩn khúc thương đau của CON NGƯỜI.

“Tâm dẫn đầu” là trước và trên tâm chả có gì cả. Là tâm, cũng là CON NGƯỜI mang cái tâm chúa tể ấy, đầu đội

trời, chân đạp đất, đứng giữa vòng vũ trụ bao la thực thi thiên chức. Cũng có nghĩa, tâm đủ sáng suốt thích ứng trước mọi thử thách của hoàn cảnh, không hề chờ đợi ngoại lai. Nói theo quan niệm Phật giáo, là tâm đủ sáng suốt để nhận rõ “vui thanh cao hay vui thô trược”, “buồn thanh cao, hay buồn thô trược”, hay “không vui không buồn thanh cao” hoặc “không vui không buồn thô trược”. Nói gọn lại, “Tâm dẫn đầu” là tâm trí tuệ, ý thức rõ tâm vóc và chức năng của mình trước nhân sinh vũ trụ và luôn luôn” tùy kì thời, tùy kì thế, tùy kì cảnh, tùy ngộ nhi yên” là luôn cụ thể tình huống để thích ứng tròn đầy, mà vòng hào quang “thích ứng tròn đầy” ấy đã chất chứa bao anh hoa trí tuệ và uẩn khúc nhân tình.

“Tâm làm chủ” là cái tâm không nghiêng ngã trước mọi ghềnh thác thế gian, mặc dù không thiếu những ma quỷ hung thần xô đẩy. Là cái tâm đủ sức mạnh vượt lên trên mọi thứ trò lòn điệu thế tục để xốc tới, từ một ý chí bản lĩnh rất tự tôn tự trọng.

Cái phong “làm chủ” tùy thuộc vào lí tưởng sống của CON NGƯỜI. Một cá nhân bước vào đời luôn nơm nớp lo giữ không nghiêng ngã để bảo toàn phẩm cách tự tôn tự trọng thiên bẩm đã đẹp, vậy mà Đức Thế Tôn bước vào đời lại luôn

*. Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

nơm nớp lo giữ hạnh phúc của nhân quần xã hội, lo nghĩ cách tế độ nhân loại chúng sinh: “Tuy là giới của ta chế, nhưng ở địa phương khác không cho là thanh tịnh thì đều không được dùng. Tuy chẳng phải là giới ta chế, nhưng ở địa phương khác phải nên làm thì không được chẳng làm”, ôi cái phong “làm chủ” của Người mệnh mang như trời biển bao la. Và từ cái phong “làm chủ” của Người toát lên một lí tưởng sống: Mọi việc làm đều tùy thuộc vào nhu cầu thực tế khách quan, để từ đó nổi rõ một quan điểm duy vật rất trí tuệ.

Cái phong “làm chủ” của một tâm vóc luôn tìm kiếm cách tế độ nhân loại chúng sinh. Có lúc nó trải ra mệnh mang trời biển, và có khi nó đòi hỏi một đức hi sinh cao vời vợi như tháp trụ, làm cho mọi vọng ngôn tà đạo phải run sợ: “Bồ Tát đạo rất khó, ta đã không tiếc thân mạng hi sinh rất nhiều để cứu độ chúng sinh - Làm một vị Bồ Tát dĩ nhiên không được làm ác và tạo tội, nhưng vì cứu độ chúng sinh cũng quyết không sợ, vì cứu độ chúng sinh mà chính mình phải làm ác và tạo tội”. Ôi! Muôn kiếp không mờ.

Nhất là khi Người, Đức Thế Tôn, tự “chủ” vút bỏ ngai vàng lầu son gác tía, nửa đêm lén nhìn cha già, vợ đại, con thơ qua khe cửa, rồi lặng lẽ dán thân vào muôn trùng gian nguy khổ hạnh để tìm đường cứu độ nhân loại chúng sinh, thiết nghĩ cõi trần gian này khó có gì để so sánh.

“Tâm tạo tác” với tâm tạo tác, Đức Thế Tôn chỉ giáo cho đệ tử hai điều: “Một, trong “Tập A Hàm” quyển 4, Ngài khuyên mọi người: phải có phương tiện nghề nghiệp đủ để tự mưu sinh. Hai, là “tạo” dựng một sự nghiệp, hay “tác” hành trong một sự nghiệp nào đó, tác là đi vào

thực hiện ước mơ hoài bão, phải hết mình với đầu óc sáng “tạo”, tuyệt đối không theo đường mòn, lối cũ. Và Người đã chỉ giáo về yêu cầu này, một chỉ giáo đanh thép như lời Tuyên ngôn: “Đừng vội tin một điều gì vì đó là truyền thống, vì được ghi trong sách hoặc được suy luận theo lôgic đơn giản, hoặc là do hiểu biết hời hợt, hoặc là do hứng thú vào một học thuyết nào đó, hoặc là vì điều ấy có vẻ thích hợp, hoặc là vì kính trọng một bậc đạo sư. Chỉ chấp nhận những gì mà theo sự thể nghiệm trực tiếp của bản thân, đem lại hạnh phúc cho mình và tất cả mọi người khác, thì hãy thừa nhận những điểm ấy là chân lí và hãy sống theo chân lí ấy” (Kinh Kalama, trang 189).

Lí tưởng của Đức Thế Tôn là sống hết mình với “chân lí” mà “chân lí” phải thể nghiệm trực tiếp của đời mình, với mục đích “dem lại hạnh phúc cho mình và tất cả mọi người khác”.

Chỉ một nét khắc họa “Tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác”, mà nổi lên một hình tượng cao vời giữa nhân sinh vũ trụ, với vầng trán tĩnh lặng trước mọi khốn nguy mà cả ma quỷ hung thần phải run sợ, với ánh mắt đằm ấm ôm ấp cả thế gian. Nhất là, hình tượng ấy được coi là, tự khẳng định là nguồn gốc của mọi nghiệp báo thế gian:

- Nói năng và hành động với tâm thanh tịnh, sự vui sẽ theo nghiệp kéo đến như bóng theo hình - Nói năng và hành động với Tâm ô nhiễm, khổ đau sẽ theo nghiệp kéo đến như bánh xe lăn theo dấu chân con thú kéo xe - Những ai không sa vào khoái lạc, khôn khéo nhiếp hộ sáu căn, ăn uống sinh hoạt điều độ, vững tin và siêng năng, như núi đá trước các làn gió. Những ai chỉ

lăn vào khoái lạc, không chịu nhiếp hộ sáu căn, ăn uống sinh hoạt vô độ, biếng nhác chẳng tinh cần, chẳng khác cành mềm trước cơn gió lốc...

Đó là mấy câu tiêu biểu trong 20 bài kệ của *Phẩm Song Yếu*, phẩm mở đầu *Kinh Pháp Cú* rằng, mọi nỗi vui sướng hay khổ đau, thọ trường hay yếu chết, thanh thân ung dung hay day dứt ưu phiền..., nhất nhất đều do nghiệp báo từ sự sống, cách sống của CON NGƯỜI. Tuyệt nhiên không hề có chuyện ngoại lai. Có nghĩa, đời là chuỗi dài những quả báo “Thiện giả thiện lai, ác giả ác báo”.

Đức Thế Tôn đề cao Tâm chúa tể là nguồn gốc mọi quả báo nhân sinh trong bối cảnh nước Ấn Độ hiện tồn bốn giai cấp: giáo sĩ, vua chúa, nông thương và nô lệ hạ lưu, mà lớp giáo sĩ và vua chúa dẫm đạp lên quyền sống CON NGƯỜI chẳng khác gì thú vật. Lại còn Thần Phạm Thiên uy linh tối thượng, tự quyết mọi nỗi thế gian, thân phận CON NGƯỜI leo teo chẳng khác cái cống rác bên đường. Giữa bối cảnh ấy, Đức Thế Tôn nhìn CON NGƯỜI mang cái Tâm chúa tể là nguồn gốc mọi quả báo nhân sinh. Rõ ràng, CON NGƯỜI “Tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác” của Đức Thế Tôn có địa vị tôn nghiêm vượt lên trên mọi giai cấp xã hội Ấn Độ, ngang tầm Thần Phạm Thiên, sừng sừng giữa vũ trụ bao la, tự quyết mọi quả báo của đời mình. Đã thế, Đức Thế Tôn còn trao cho CON NGƯỜI danh nghĩa “Mỗi người là một Thượng Đế của chính mình” (trang 95).

Nhìn ra, ta thấy các tôn giáo khuôn mình trong vòng cương tỏa: Quyết định sự

sống chết, vui buồn, thọ yếu, giàu nghèo của kiếp người, là nhờ lượng Thượng Đế, Chúa Trời, Thần Thánh. Riêng Đức Thế Tôn lại khẳng định CON NGƯỜI tự quyết mọi quả báo của đời mình, rõ ràng Đạo Phật là Đạo CON NGƯỜI.

Hình tượng cao vời vợi giữa nhân sinh vũ trụ, vượt lên trên các giai cấp xã hội Ấn Độ đương thời, ngang tầm Thần Phạm Thiên, và được chính Đức Thế Tôn phong tặng “Mỗi người là một Thượng Đế của chính mình” ấy, là luồng hào quang rực sáng bao quanh luận đề “Trong các pháp, tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác” và chính là tấm gương cho mọi lớp người thấy rõ định phận của đời mình. Và cao hơn, đòi hỏi mọi lớp người tự quyết định phận của mình. Vui hay buồn? Thọ hay yếu? Giàu hay nghèo? Day dứt khổ đau hay ung dung thanh thản? là chính anh, là chính Thượng Đế tâm linh anh tự quyết.

Mà chẳng có gì huyền bí, xa lạ. Hoài Nam Tử nói: “Tích vụ nhu tắc cương. Tích vụ nhược tắc cương. Quan kì sở tích, tri họa phúc chi hương”, sống mềm dẻo khéo léo thì tự mình làm chủ đời mình, cũng có nghĩa sống hung hãn bạo tàn là tự hủy diệt. Nhìn cách sống của anh, đã thấy rõ phúc họa ngày mai của anh rồi. Tiến sĩ Trần Đức Công nói: “Thế giới khách quan sẽ không còn phải là khách quan nữa nếu ta nhận thấy nó chỉ là “sản phẩm” của A lại da thức của chúng ta, vì vậy “tạo” và vật “thọ tạo” là “một”. Thế giới khách quan chỉ là hiện hữu tấm gương quy luật quả báo của CON NGƯỜI. Liệu mà sống, để tiếng thơm sống mãi./